

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 99/2018/QĐST- HNGĐ

Khoái Châu, ngày 04 tháng 07 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2018/TLST – HNGĐ ngày 04/6/2018 về việc xin ly hôn, giữa:

***/ *Nguyên đơn*:** Chị Dương Hồng T, sinh năm 1991.

HKTT và trú tại: Tổ x, khu y, phường M, huyện C, tỉnh Quảng Ninh.

***/ *Bị đơn*:** Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1991.

HKTT và Trú tại: Thôn Q- xã D- huyện K - tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57- Luật Hôn Nhân và Gia Đình năm 2014; khoản 3 Điều 147 – Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Hồng T và anh Nguyễn Hữu N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***/ *Về quan hệ hôn nhân*:** Nguyên đơn chị Dương Hồng T và bị đơn anh Nguyễn Hữu N đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

***/ Về con chung:** Chị T và anh N khẳng định vợ chồng không có con chung nên đều không yêu cầu tòa án đặt ra xem xét, giải quyết.

***/ Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình:** Chị T và anh N đều khẳng định không có gì liên quan nên không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

***/Về án phí:** Chị Dương Hồng T tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0002333 ngày 04/6/2018 nên chị T được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Khoái Châu;
- UBND xã Nhuế Dương;
- CCTHADS huyện Khoái Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG